TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R G** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2024/HS-ST
Ngày: 19.8.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Bé Em.

2. Bà Trần Lệ Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2024/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn E, sinh ngày 01/01/1972; Nơi sinh: thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 683/29, đường T K D, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L và bà Trần Thị H (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị Diễm L (đã ly hôn); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 09/5/2023 bị Công an phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; đóng phạt vào ngày 15/7/2024 (trong thời gian chuẩn bị xét xử), chưa xoá tiền sự.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được tại ngoại cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 18/12, đường N T, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Nguyễn Minh T1, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 691, đường T K D, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Tô Hữu Ng, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số 663/24A, đường T K D, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn E có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị Công an phường An Hoà, thành phố R G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114 ngày 09/5/2023 của Công an phường An Hoà). Hàng ngày, Phan Văn E cùng Tô Hữu Ng, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Thanh T chạy xe ôm tại khu vực bến đò Kênh Cụt, thuộc khu phố 6, phường A H. Vào khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024, trong lúc chờ khách tại bến đò thì E cùng Ngọc, Minh T1, Thanh T rủ nhau hùn tiền mua bài tây 52 lá để đánh bài Xập Xám ăn thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. Sau khi có bài tây thì bốn người cùng chơi bài binh Xập Xám, đặt cược từ 10.000 đồng – 30.000 đồng. Cả nhóm chơi được khoảng 06 ván thì bị Công an phường A H tuần tra phát hiện và mời tất cả về trụ sở Công an phường làm việc. Công an phường thu giữ tại chiếu bạc tiền Việt Nam là 20.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Tại Công an phường và trong quá trình điều tra thì Phạm Văn E, Tô Hữu Ng, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với số tiền đánh bạc của từng người như sau:

- Phạm Văn E: Tại thời điểm trên, Em mang theo số tiền 70.000 đồng để đánh bạc sau đó bị Công an phường bắt giữ. Quá trình đánh bạc không thắng, không thua. Ngày 25/01/2024, giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền đánh bạc 70.000 đồng.

- Tô Hữu Ng: Mang theo số tiền 70.000 đồng để đánh bạc, thắng được 20.000 đồng và bị Công an phường thu giữ 20.000 đồng tại chiếu bạc. Ngày 15/02/2024, Ngọc giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền đánh bạc 70.000 đồng.

- Nguyễn Minh T1: Mang theo số tiền 190.000 đồng để đánh bạc, thắng được 10.000 đồng nhưng chưa lấy tiền thì bị Công an bắt giữ. Ngày 29/02/2024, Minh T1 giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền đánh bạc 190.000 đồng.

- Nguyễn Thanh T: Mang theo số tiền 80.000 đồng để đánh bạc, thua 20.000 đồng. Ngày 15/3/2024, Thanh T giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền đánh bạc 80.000 đồng.

Như vậy, xác định được tổng số tiền các đối tượng trên tham gia đánh bạc vào ngày 11/01/2024 là 430.000 đồng (bao gồm tiền các đối tượng khai nhận mang theo để đánh bạc

đã nộp lại và tiền thu tại chiếu bạc). Tuy nhiên, đối với Phạm Văn E có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi của Phạm Văn E đã cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 19/3/2024, Phạm Văn E bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

** Vật chứng thu được*: *Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài liệu, đồ vật sau:*

- Tiền Việt Nam là 430.000 đồng (trong đó tiền thu giữ tại chiếu bạc là 20.000 đồng, tiền của Phạm Văn E và Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 giao nộp lại là 410.000 đồng), theo giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 15/5/2024, đã được lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 179/CT-VKSRG ngày 18/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn E về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn E phạm tội: "Đánh bạc"

- *Về điều luật áp dụng và hình phạt*:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn E mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cá nhân do bị cáo không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập ổn định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 430.000 đồng là tiền mà Phạm Văn E và các đối tượng Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 dùng để đánh bạc (trong đó tiền các đối tượng đánh bạc bị thu giữ là 410.000 đồng, tiền thu tại chiếu bạc là 20.000 đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 15/5/2024 số tiền 430.000 đồng (giấy nộp tiền bản gốc đã nhập kho vật chứng).

*+ Tịch thu tiêu hủy c*ác vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKS, ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến gì khác.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận biết được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, đồ vật thu giữ trực tiếp tại sòng bạc; lời khai nhận của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận:

Với động cơ tư lợi, sát phạt nhau nhằm mục đích lấy tiền, tài sản từ người thua bạc. Vào khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024, tại khu vực bến đò Kênh Cụt, thuộc khu phố 6, phường A H, thành phố R G. Công an phường A H phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn E cùng với Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh Xập Xám ăn thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 430.000 đồng. Tuy nhiên, do Phan Văn E có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Phan Văn E đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách

nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh Xập Xám, được ăn thua bằng tiền mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham, muốn thu lợi bất chính một cách nhanh chóng mà bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật và hậu quả xảy ra để thực hiện bằng được hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng tiêu cực tới hạnh phúc gia đình, việc xây dựng nếp sống văn hóa mới trên địa bàn và là một trong những nguyên nhân gây phát sinh nhiều tệ nạn xã hộ, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, sửa đổi thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, nhận thấy nghề nghiệp của bị cáo là chạy xe ôm, nguồn thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo, cũng như không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp, nên được chấp nhận.

[7] Đối với Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Phạm Văn E nhưng số tiền đánh bạc được xác định là 430.000 đồng, dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng). Qua tra cứu xác định các đối tượng này không có tiền án, tiền sự liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 và

322 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự và chuyển xử lý hành chính là phù hợp, HĐXX miễn xét.

[8] Về các vấn đề khác:

** Về vật chứng và xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 430.000 đồng là tiền mà Phạm Văn E và các đối tượng Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 dùng để đánh bạc (trong đó tiền các đối tượng đánh bạc bị thu giữ là 410.000 đồng, tiền thu tại chiếu bạc là 20.000 đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 15/5/2024 số tiền 430.000 đồng (giấy nộp tiền bản gốc đã nhập kho vật chứng).

*+ Tịch thu tiêu hủy c*ác vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKS, ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

** Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh đối với bị cáo:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn E phạm tội "Đánh bạc"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn E 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập cá nhân do bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định.

Thời điểm bắt đầu chấp hành áp phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Phạm Văn E cho Ủy Ban nhân dân phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 430.000 đồng là tiền Phạm Văn E và các đối tượng Tô Hữu Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Minh T1 dùng để đánh bạc (trong đó tiền các đối tượng đánh bạc bị thu giữ là 410.000 đồng, tiền thu tại chiếu bạc là

20.000 đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 15/5/2024 số tiền 430.000 đồng.

+ *Tịch thu tiêu hủy c*ác vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKS, ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn E phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Nghĩa